TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THUỶ** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:16/2020/QĐST-HNGĐ	*Lệ Thủy, ngày 17 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/*v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên họp: Ông Ngô Đình Mười - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 17/2020/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 15/2020/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;*

- Anh Hoàng Văn Li C, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn X, xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.
- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn X, xã X, huyện Lệ Th, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 24/7/2020 và bản tự khai đề ngày 24/7/2020, người yêu cầu là anh Hoàng Văn Li C và chị Nguyễn Thị Th đều có chung ý kiến trình bày: Anh, chị đăng ký kết hôn tự nguyện tại UBND xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 13/01/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 5 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng phải đi làm ăn xa nên ảnh hưởng đến hạnh phúc của gia đình. Vợ chồng không tin tưởng nhau dẫn đến ghen tuông vô cớ; mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Anh Li C và chị Th đều xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Hoàng Văn Li C và chị Nguyễn Thị Th đều thống nhất trình bày: Vợ chồng có một con chung Hoàng Văn Trúc L, sinh ngày 29/11/2012; anh, chị thỏa thuận giao con chung Hoàng Văn Trúc L cho anh Li

C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; chị Th không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Li C đủ điều kiện và không yêu cầu; mặt khác chị Th hiện nay thu nhập thấp và không ổn định.

Về tài sản chung: Anh Hoàng Văn Li C và chị Nguyễn Thị Th đều thống nhất trình bày vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Hoàng Văn Li C và chị Nguyễn Thị Th thỏa thuận giao cho anh Li C chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp:

- Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Thư ký đảm bảo theo quy định của pháp luật;

- Sau khi thụ lý, Thẩm phán đã tiến hành lập hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật, gửi thông báo thụ lý việc dân sự cho người yêu cầu và Viện kiểm sát cùng cấp, ra quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, các Điều 366, 369, 370, 396 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 55, 81, 82, 83 luật Hôn nhân gia đình, nhận thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con của anh Hoàng Văn Li C và chị Nguyễn Thị Th là có sơ sở, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy chấp nhận đơn yêu cầu trên của anh Li C và chị Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Hoàng Văn Li C và chị Nguyễn Thị Th vắng mặt tại phiên họp nhưng đã có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải theo hướng đoàn tụ và xin phép vắng mặt tại cuộc họp giải quyết việc dân sự tại Tòa án. Do đó, Tòa án không tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ và tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt anh Li C và chị Th là phù hợp với khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Anh Hoàng Văn Li Ca và chị Nguyễn Thị Thành kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 13/01/2012. Theo thừa nhận của anh Li C và chị Th tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai thì trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng phải đi làm ăn xã nên thiếu tin tưởng nhau dẫn đến ghen tuông vô cớ, mâu thuẫn vợ

chồng ngày càng trầm trọng. Vì vậy hôn nhân của anh Li C và chị Th không hạnh phúc.

[3] Xét mục đích hôn nhân của vợ chồng anh Hoàng Văn Li C và chị Nguyễn Thị Th không đạt được, tình cảm vợ chồng thực sự đã hết; anh, chị cùng có yêu cầu ly hôn nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Li C và chị Th là phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Anh Hoàng Văn Li C và chị Nguyễn Thị Th thỏa thuận giao cho anh Li C được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Hoàng Văn Trúc L, sinh ngày 29/11/2012, chị Th không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Li C đủ điều kiện khả năng nuôi con và không yêu cầu; chị Th Thu nhập thấp và không ổn định. Xét yêu cầu công nhận về nuôi con chung trên là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận yêu cầu của anh Li C và chị Th .

[5] Về tài sản chung: Anh Hoàng Văn Li C và chị Nguyễn Thị Th đều thống nhất trình bày vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Hoàng Văn Li C và chị Nguyễn Thị Th thỏa thuận anh Li C chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 149, khoản 2 Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371 và Điều 396 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con của anh Hoàng Văn Li C và chị Nguyễn Thị Th.

1.1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn Li C và chị Nguyễn Thị Th.

1.2. Công nhận sự thỏa thuận nuôi con giữa anh Hoàng Văn Li C và chị Nguyễn Thị Th:

Giao cho anh Li C được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Hoàng Văn Trúc L, sinh ngày 29/11/2012; chị Th không phải cấp dưỡng nuôi.

Chị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Anh Hoàng Văn Li C và chị Nguyễn Thị Th thừa nhận không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Hoàng Văn Li C phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự số tiền 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0006118 ngày 28/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Anh Hoàng Văn Li C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

<u>Nơi nhận</u>*:*
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh QB;
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- UBND xã X (Nơi ĐKKH để ghi vào sổ Hộ tịch)
- Lưu VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thanh Hải